**Mẫu số 02**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI**  **\_\_\_\_\_\_\_\_** |  |

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HỖ TRỢ LÃI SUẤT ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG  
Quý............................................................................. Năm**

Đơn vị: đồng

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên chi nhánh ngân hàng thương mại (theo địa bàn)** | **Dư nợ HTLS đầu quý** | **Doanh số phát sinh trong quý** | | **Dư nợ HTLS cuối quý** | **Số tiền NHTM đã HTLS trong quý** | **Số tiền đã**  **HTLS bị thu hồi phải giảm trừ trong quý** | **Số tiền đề nghị NSNN thanh toán trước trong quý** |
| **Cho vay** | **Thu nợ** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) = 85%x[(7)-(8)] |
| 1 | **TP. Hà Nội** |  |  |  |  |  |  |  |
| 1.1 | Chi nhánh A |  |  |  |  |  |  |  |
| 1.2 | Chi nhánh B |  |  |  |  |  |  |  |
| **• • • •** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** | **TP. Hồ Chí Minh** |  |  |  |  |  |  |  |
| 2.1 | Chi nhánh X |  |  |  |  |  |  |  |
| 2.2 | Chi nhánh Y |  |  |  |  |  |  |  |
| **• • •** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **3** | **Tỉnh..........** |  |  |  |  |  |  |  |
| 3.1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **• • •** |  |  |  |  |  |  |  |
| Tổng số | |  |  |  |  |  |  |  |

***Ghi chú:***

- Cột (3), (4), (5), (6) báo cáo dư nợ hỗ trợ lãi suất đầu quý, doanh số cho vay hỗ trợ lãi suất trong quý, doanh số thu nợ hỗ trợ lãi suất trong quý, dư nợ hỗ trợ lãi suất cuối quý (không bao gồm các khoản vay quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định này).

- Cột (7) báo cáo số tiền ngân hàng thương mại đã hỗ trợ lãi suất trong quý (bao gồm cả số tiền đã hỗ trợ lãi suất trong quý phải thu hồi).

- Cột (8) báo cáo số tiền ngân hàng thương mại đã hỗ trợ lãi suất (phát sinh từ đầu chương trình đến hết quý báo cáo) nhưng trong quý báo cáo được xác định phải thu hồi theo quy định tại Điều 9 Nghị định này.

- Cột (9) chỉ báo cáo số liệu tại dòng Tổng số.

- Trường hợp số tiền ngân hàng thương mại đã hỗ trợ lãi suất trong quý nhỏ hơn số tiền đã hỗ trợ lãi suất bị thu hồi phải giảm trừ trong quý thì số tiền ngân hàng thương mại đề nghị ngân sách nhà nước thanh toán hỗ trợ lãi suất trong quý = 0. Phần chênh lệch giữa số tiền đã hỗ trợ lãi suất bị thu hồi phải giảm trừ trong quý và số tiền ngân hàng thưomg mại đã hỗ trợ lãi suất trong quý được tính vào số tiền đã hỗ trợ lãi suất bị thu hồi phải giảm trừ trong quý tiếp theo, hoặc hoàn trả ngân sách nhà nước.

- Ngân hàng thương mại gửi bản chính (ký tên, đóng dấu) kèm bản excel (copy trong thiết bị lưu trữ dữ liệu như đĩa, usb, hoặc gửi email theo địa chỉ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cung cấp), đảm bảo khóp đúng dữ liệu giữa các bản.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **KIỂM SOÁT**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | *...., ngày... tháng... năm...*  **TỔNG GIÁM ĐỐC**  *(Ký tên, đóng dấu)* |